TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÀU BÀNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2023/HS-ST
Ngày 03-7-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÀU BÀNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Thảo.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Thắng.

Ông Nguyễn Văn Độ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Phương, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Trần Duy Tôn - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 27 tháng 6 năm 2023 và ngày 03 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 09 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Phan Văn H, sinh năm 1999 tại An Giang; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Z, xã D, huyện Y, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: khu phố X, thị trấn E, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn K và bà Lê Thị D; có vợ là Trương Kim D và 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến ngày 01 tháng 5 năm 2023, có mặt.

2. Tống Văn H1, sinh năm 1972 tại Hà Nam; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: thôn G, xã W, huyện H, tỉnh Hà Nam; nơi tạm trú: ấp I, xã V, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: tài xế; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tống Văn D và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Nguyễn Thị L và 03 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 18 tháng 12 năm 2007, bị Tòa án nhân dân huyện Bến Cát, tỉnh Bình Dương xử phạt 30 (ba mươi) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Đánh bạc". Thời gian thử thách là 54 tháng 26 ngày và phạt bổ sung 5.000.000

đồng (năm triệu đồng) theo Bản án số 137/2007/HSST ngày 18 tháng 12 năm 2007; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến ngày 01 tháng 5 năm 2023, có mặt.

3. Mai Văn K, sinh năm 1980 tại Bạc Liêu; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp K, xã U, huyện L, tỉnh Bạc Liêu; chỗ ở hiện nay: khu phố X, thị trấn E, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Mai Văn H và bà Trần Thị U; có 01 con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 05 tháng 6 năm 2018, bị Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Kiên Giang xử phạt thời hạn tù giam bằng thời gian tạm giam (tính từ ngày bị bắt là ngày 22 tháng 11 năm 2017 đến ngày 21 tháng 02 năm 2018 bằng 03 tháng 02 ngày), trả tự do cho bị cáo tại phiên tòa về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 11/2018/HSST ngày 05 tháng 6 năm 2018; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến ngày 01 tháng 5 năm 2023, có mặt.

4. Đào Hữu L, sinh năm 1976 tại Thanh Hóa; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu phố X, thị trấn E, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: công nhân; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Hữu H và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Lê Thị L và 02 con; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến ngày 01 tháng 5 năm 2023, có mặt.

5. Nguyễn Hồng N, sinh năm 1991 tại Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp Q, xã R, huyện S, tỉnh Cà Mau; chỗ ở hiện nay: khu phố X, thị trấn E, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: thợ hồ; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Dương Hồng C; tiền án: không; tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 01 tháng 12 năm 2022 đến ngày 01 tháng 5 năm 2023, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

+ Ông Lê Văn G, sinh năm 1960; nơi thường trú: ấp AZ, xã CY, thị xã DX, tỉnh An Giang; chỗ ở hiện nay: khu phố X, thị trấn E, huyện B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

- Bà Lê Thị L, sinh năm 1982; nơi cư trú: khu phố X, thị trấn E, huyện B, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Văn H và Tống Văn H1, Mai Văn K, Nguyễn Hồng N, Đào Hữu L là bạn bè quen biết với nhau.

Vào khoảng 11 giờ 30 ngày 20 tháng 11 năm 2022, H cùng H1, K, N đang ngồi chơi ở khu nhà trọ LL thuộc khu phố X thị trấn E, huyện B, tỉnh Bình Dương do bà Lê Thị L làm chủ. H rủ H1, K, N đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào liêng thắng thua bằng tiền thì H1, K, N đồng ý. Sau đó H mang theo bộ bài tây 52 lá rồi cùng H1, K, N vào phòng trọ số 16 của ông Lê Văn G ở nhà trọ LL để chơi đánh bài cào Liêng thắng thua bằng tiền. Đến khoảng 11 giờ 35 phút cùng ngày, L thấy H, K, H1 và N đánh bài cào liêng thắng thua bằng tiền nên cũng vào tham gia chơi cùng. Hình thức đánh bài cào liêng thắng thua bằng tiền như sau:

Các bị cáo sử dụng bài tây 52 lá. Trước khi bắt đầu chia bài, tất cả người chơi trong bàn phải đặt mỗi người 50.000 đồng tiền tẩy (tiền sàn), mỗi người chơi sẽ nhận được 03 lá bài, sau đó tiến hành đánh theo vòng tròn (hướng tùy vào người chơi thỏa thuận), người chơi đầu tiên là chủ bàn hoặc người đã thắng ván trước đó. Sau đó tùy vào bài mạnh hay yếu mỗi người chơi sẽ có quyền quyết định tố, theo hoặc bỏ bài. Theo thỏa thuận của các con bạc, tố một vòng và tiền tố từ 50.000 đồng đến 200.000 đồng, được tố nhiều nhất 02 lượt thì các con bạc tiến hành so bài để xác định thắng thua. Việc xác định thắng thua được quy định như sau:

+ Lớn nhất là sáp: Ba quân bài có số giống nhau (trong sáp thì 03 con A là lớn nhất và nhỏ nhất, nhỏ nhất là 03 con 2).

+ Thứ hai là Liêng: Là bộ bài có ba quân liên tiếp nhau không cần cùng chất (trong đó thì bộ A,2,3 là bộ nhỏ nhất và lớn nhất là Q, K, A).

+ Thứ ba là ba con Tây (J,Q,K).

+ Cuối cùng là cộng nút tính điểm, nếu như không phải ở các trường hợp trên (trong đó 09 điểm là lớn nhất, nhỏ nhất là 0 điểm).

+ Khi so sánh nếu 02 bài giống nhau thì sẽ tính bằng cách so sánh nước cơ, rô, chuồn, bích từ con lớn nhất để phân định thắng thua.

Đến 12 giờ 00 phút cùng ngày, Công an thị trấn E kết hợp Công an huyện B tuần tra phát hiện 05 đối tượng gồm: H, H1, K, N và L đang thực hiện hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức đánh bài cào liêng. Tại chiếu bạc Công an thu giữ tang vật gồm 18.700.000 đồng trong đó: thu giữ của H số tiền 150.000 đồng; thu giữ của H1 số tiền 5.950.000 đồng; thu giữ của L số tiền 6.400.000 đồng; thu giữ K số tiền 3.500.000 đồng; thu giữ của của N số tiền 2.700.000 đồng và 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận: Phan Văn H sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua số tiền 150.000 đồng. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền của H là 150.000 đồng.

Tống Văn H sử dụng số tiền 5.100.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng số tiền 850.000 đồng. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền của H là 1.950.000 đồng, thu giữ trong người H số tiền 4.000.000 đồng.

Đào Hữu L sử dụng số tiền 6.900.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua số tiền 500.000 đồng. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền của L là 400.000 đồng, thu giữ trong người của L số tiền 6.000.000 đồng.

Mai Văn K sử dụng số tiền 4.000.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thua số tiền 500.000 đồng. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền của K là 500.000 đồng, thu giữ trong người của K số tiền 3.000.000 đồng.

Nguyễn Hồng N sử dụng số tiền 2.400.000 đồng để đánh bạc, khi bị bắt thắng số tiền 300.000 đồng. Thu giữ trên chiếu bạc số tiền của N là 2.700.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc là 18.700.000 đồng.

Sau đó, vụ việc được chuyển giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện B xử lý theo thẩm quyền.

Đối với ông G và bà L do đi công việc bên ngoài, không biết H, H1, K, L và N đánh bạc tại phòng trọ của mình và không tham gia đánh bạc, không thu tiền xâu nên Công an huyện B, tỉnh Bình Dương không xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 46/CT -VKSBB ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo: Phan Văn H, Tống Văn H1, Mai Văn K, Đào Hữu L, Nguyễn Hồng N về tội "Đánh bạc" theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa xác định: giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Phan Văn H, Tống Văn H1, Mai Văn K, Đào Hữu L, Nguyễn Hồng N. Trên cơ sở đó, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt hình phạt tiền đối với bị cáo Tống Văn H1 từ 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng) đến 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt hình phạt tiền đối với bị cáo Mai Văn K từ 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt hình phạt tiền đối với bị cáo Đào Hữu L từ 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) đến 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt hình phạt tiền đối với bị cáo Phan Văn H từ 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) đến 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng)

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt hình phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Hồng N từ 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng) đến 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) các bị cáo dùng làm công cụ để thực hiện hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 18.700.000 đồng (mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền các bị cáo H, H1, K, L và N dùng để đánh bạc nên đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của các bị cáo như đã nêu trên. Các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong phần trình bày lời nói sau cùng, các bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phan Văn H, Tống Văn H1, Mai Văn K, Đào Hữu L, Nguyễn Hồng N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng đã truy tố. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bàu Bàng, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án. Do vậy, đã có đủ cơ sở xác định: khoảng 12 giờ ngày 20 tháng 11 năm 2022, tại phòng trọ số 16 nhà trọ LL thuộc khu phố X, thị trấn E, huyện B, tỉnh Bình Dương, các bị cáo Phan Văn H, Tống Văn H1, Mai Văn K, Đào Hữu L, Nguyễn Hồng N đánh bài cào Liêng thắng thua bằng tiền. Tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 18.700.000 đồng (mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng).

Do đó, hành vi đánh bạc của các bị cáo Phan Văn H, Tống Văn H1, Mai Văn K, Đào Hữu L, Nguyễn Hồng N đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" theo

quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng tại địa phương nơi các bị cáo gây án. Các bị cáo đều nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc trái phép dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi mà các bị cáo đã bất chấp pháp luật, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Do vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội, đủ để giáo dục, răn đe các bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4] Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính giản đơn. Trong đó, bị cáo H nhận thức được việc đánh bạc là Nhà nước cấm nhưng vẫn rủ rê, khởi xướng các con bạc H1, K, N cùng nhau thực hiện hành vi đánh bạc. Bị cáo H1 đã từng bị xét xử về tội "Đánh bạc", đã được xóa án tích và bị cáo KiKên từng bị xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" đã được xóa án tích. Do đó, khi quyết định hình phạt đối với từng bị cáo, Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất của đồng phạm, tính chất và mức độ tham gia phạm tội của từng bị cáo để quyết định hình phạt tương xứng đối với từng bị cáo.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: đối với các bị cáo H, L, N sau khi phạm tội các bị cáo H, L và N có thái độ thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải; các bị cáo H, L và N phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đối với các bị cáo HuâH1n và K sau khi phạm tội, các bị cáo H1 và K có thái độ thành khẩn khai báo. Bị cáo H là lao động chính trong gia đình, bị cáo K có ông, bà ngoại (ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị N) được Nhà nước tặng H1 chương độc lập hạng nhất. Do đó, các bị cáo H, L và N được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo H, L và N; các bị cáo H1 và K được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo H1 và K.

[7] Số tiền các bị cáo HHải, H1, K, L và N dùng để đánh bạc không lớn, hành vi đánh bạc mang tính chất nhỏ lẻ, tự phát, việc bị cáo phạm tội chỉ xuất phát từ lòng tham nhất thời. Ngoài hành vi đánh bạc thì trong quá trình sinh sống tại địa phương các bị cáo vẫn chấp hành đầy đủ nghĩa vụ của công dân nên không cần áp dụng hình phạt tù mà chỉ áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo H, H1, K, L và N để các bị cáo thấy được chính sách khoan hồng của Nhà nước, an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[8] Mức hình phạt theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đối với các bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Đối với hành vi ông G và bà L do đi công việc bên ngoài, không biết H, H1, K, L và N đánh bạc tại phòng trọ của mình và không tham gia đánh bạc, không thu tiền xâu nên Công an huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương không xử lý là phù hợp.

[10] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng) là công cụ dùng vào việc phạm tội và không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với số tiền 18.700.000 đồng (mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng) là tiền dùng để đánh bạc nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[11] Về án phí sơ thẩm: các bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

Khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với các bị cáo Phan Văn H, Đào Hữu L và Nguyễn Hồng N.

Khoản 1 Điều 321; Điều 35; các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Mai Văn K và Tống Hồng H1.

Các Điều 46 và 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Tuyên bố bị cáo Tống Văn H1 phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Tống Văn H1 số tiền 45.000.000 đồng (bốn mươi lăm triệu đồng).

- Tuyên bố bị cáo Mai Văn K phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Mai Văn K số tiền 40.000.000 đồng (bốn mươi triệu đồng).

- Tuyên bố bị cáo Đào Hữu L phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Đào Hữu L số tiền 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

- Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Phan Văn H số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng N phạm tội "Đánh bạc". Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng N số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng).

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá (đã qua sử dụng).

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 18.700.000 đồng (mười tám triệu bảy trăm nghìn đồng).

(Thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 26 tháng 4 năm 2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương và Giấy nộp tiền mặt ngày 26 tháng 4 năm 2023).

Về án phí sơ thẩm: buộc mỗi bị cáo Tống Văn H1, Mai Văn K, Đào Hữu L, Phan Văn H và Nguyễn Hồng N phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tòa tuyên án.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Bàu Bàng;
- Chi cục THADS huyện Bàu Bàng;
- Công an huyện Bàu Bàng;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Minh Thảo